

MỘT VÀI SUY NGHĨ VÀ NHẬN ĐỊNH VỀ CHÍNH SÁCH TÂM NHÌN QUỐC GIA (NVP) CỦA LIÊN BANG MALAYSIA (GIAI ĐOẠN 2001 – 2010)

PHAN THỊ HỒNG XUÂN *



Biểu tượng của nền kinh tế Malaysia

1. BỐI CẢNH RA ĐỜI VÀ MỤC TIÊU CỦA CHÍNH SÁCH TÂM NHÌN QUỐC GIA (NVP):

Bước vào thế kỷ 21, dưới tác động của toàn cầu hóa, Malaysia cũng như các quốc gia khác ở khu vực phải đối diện với những thách thức trên cả hai bình diện quốc gia và quốc tế: các quy tắc cạnh tranh đã thay đổi; ưu thế cạnh tranh của một quốc gia không còn phụ thuộc vào các yếu tố lao

động, đất đai và tài nguyên mà bị tác động bởi tiềm năng sản xuất, sự tiếp nhận, sử dụng và truyền bá tri thức.

Theo đó, thị trường sẽ không còn đóng khung trong đường biên giới của từng quốc gia. Qua việc cắt giảm hàng rào thuế quan, biên giới thị trường sẽ không tồn tại về mặt kỹ thuật. Hơn nữa, với việc sử dụng internet đại trà, các doanh nghiệp sẽ có thể truy tìm dữ liệu, linh kiện và dịch vụ, nhận được bảng báo giá từ các nhà cung cấp với mức giá cạnh tranh nhất với một chi phí thấp

* Thạc sĩ, Phó Trưởng khoa Đông Nam Á học,
ĐH Mở TP.HCM

nhất. Do vậy, các doanh nghiệp thương mại và công nghiệp Malaysia sẽ phải khẩn trương xây dựng năng lực để có thể chủ động đương đầu với đối thủ nước ngoài trong thị trường nội địa và tăng cường khả năng cạnh tranh xuất khẩu. Trong Bản báo cáo dài 559 trang của Kế hoạch lần 9, chính phủ Malaysia đã đưa ra nhận định: “Malaysia hiện là một nền kinh tế thương mại mở đang tham gia vào thị trường toàn cầu phát triển nhanh và cực kỳ cạnh tranh. Sự trỗi dậy của Trung Quốc và Ấn Độ đã làm thay đổi một cách sâu sắc bối cảnh kinh tế vốn có đối với cả các nước phát triển và các nước đang phát triển”.

Bên cạnh các chỉ tiêu cần đạt được về tăng trưởng kinh tế, một trong những nhiệm vụ chính trong nghị trình quốc gia Malaysia là tăng cường một xã hội thống nhất và hoà hợp. Về mục tiêu phân phối, trong khi có những tiến bộ về giảm nghèo thì kết quả của tái cấu trúc xã hội lại bất cập: tỷ lệ sở hữu vốn công ty của nhóm Bumiputera năm 1999 suy giảm nhẹ so với vị trí năm 1990, bộc lộ khâu yếu của vấn đề bền vững. Mặc dù các doanh nghiệp Bumiputera trong cả hai lĩnh vực công ty và ngoài công ty đều phát triển về số lượng, nhưng vẫn còn ở quy mô nhỏ và xét về tỷ lệ vẫn ít hơn các doanh nghiệp trong nhóm Non – Bumiputera. Nhóm Bumiputera vẫn chưa thể hiện được vai trò của mình qua các nghề nghiệp cao cấp. Thách thức đặt ra là chính phủ Malaysia phải giải quyết những yếu kém này một cách toàn diện để đạt tiến bộ lớn hơn đối với các mục tiêu phân bổ. Nhưng việc chính phủ Malaysia tiếp tục tập trung duy trì chính sách hỗ trợ người Malay chắc hẳn sẽ không làm hài lòng các nhóm tộc người trong nhóm Non – Bumiputera và các nhà đầu tư.

Chính sách hành động tích cực được triển khai năm 1971 đã dự kiến trong vòng 20 năm sau người Malay sẽ nắm giữ được 30% tài sản của nền kinh tế quốc gia, nhưng 35 năm tiếp theo, quyền sở hữu tài sản của người Malay trong khu vực doanh nghiệp vẫn tụt lại phía sau. Theo báo cáo nêu trên, tính đến năm 2004, cộng đồng người Hoa nắm giữ 39% cổ phần trong khu vực doanh nghiệp, cộng đồng người Malay nắm 18,9% và cộng đồng Ấn Độ chiếm 1,2%. Cũng theo

thống kê năm 2004, tỷ lệ người nghèo trong cộng đồng người Malay vẫn đứng ở mức cao nhất 8,3%, tiếp theo là người Ấn 2,9% và người Hoa 0,6%. Báo cáo cũng cho biết, trung bình một người Malay kiếm được 1 ringgit, thì người Hoa làm ra được 1 ringgit 64 sen và người Ấn là 1 ringgit 27 sen. (1 ringgit = 100 sen).

Thủ tướng Abdullah phát biểu, “Chúng ta đã không đạt được các mục tiêu đề ra. Ngày hôm nay, chúng ta không thể giả vờ như không nhìn thấy những thực tế nêu trên... Nếu không nhìn thẳng vào thực tế, thì những dị biệt lớn này có thể sẽ đe dọa đến sự hài hòa và ổn định mà chúng ta đang có, và hậu quả là cản trở sự phát triển kinh tế nước nhà”(www.org.my/OOP3).

Chính phủ mong muốn nâng mức sở hữu tài sản doanh nghiệp của người Malay lên từ 20-25% vào năm 2010 và đạt 30% vào năm 2020; đồng thời thu hẹp khoảng cách chênh lệch về thu nhập giữa người Malay và người Hoa sao cho đến năm 2010, trung bình người Hoa kiếm được 1 ringgit 50 sen thì người Malay làm ra được 1 ringgit; và đến năm 2020, người Malay làm ra được 1 ringgit, thì người Hoa làm được 1 ringgit 35 sen.

Báo cáo trên nêu rõ, quá trình tư nhân hóa sẽ tiếp tục được thực hiện như một phương tiện để đáp ứng mục tiêu gia tăng quyền sở hữu tài sản của nhóm Bumiputera trong khu vực doanh nghiệp.

Với mục tiêu nâng cao vai trò, vị trí của người Malay trong xu thế phát triển hiện đại, chính phủ Malaysia tiếp tục duy trì chủ trương yêu cầu các doanh nghiệp tham gia bỏ thầu các dự án của chính phủ phải có 30% phần vốn góp của người Malay và đảm bảo ít nhất 60% công trình được ký hợp đồng với người Malay.

Hơn nữa, các bước cần thiết sẽ được tiếp tục triển khai nhằm nâng cao quyền sở hữu tài sản của nhóm Bumiputera trong các lĩnh vực nhà ở, thương mại, sở hữu trí tuệ và các cơ sở kinh doanh. Chính phủ Malaysia cũng sẽ tiếp tục đẩy mạnh chính sách khuyến khích các doanh nghiệp không phải

của người Malay và các công ty nước ngoài tìm kiếm đối tác là người Malay và tuyển dụng nhân sự là người Malay vào các vị trí điều hành.

Trong bối cảnh đó, Kế hoạch triển vọng lần 3 (OPP3) hay Chính sách Tầm nhìn Quốc gia (NVP) được hình thành trên cơ sở đúc kết các tiến bộ của Kế hoạch Triển vọng lần 2 (OPP2) cùng những bài học từ cuộc khủng hoảng tài chính Châu Á năm 1997 – 1998. Các chính sách và chiến lược được xây dựng dựa vào các thế mạnh của quốc gia, chú trọng đến các yếu tố hạn chế và kiểm hãm, đương đầu với những thách thức cạnh tranh toàn cầu. Chính phủ Malaysia sẽ tiếp tục theo đuổi chính sách phát triển kinh tế cần thiết cho phát triển bền vững, thúc đẩy hòa hợp trong các nhóm tộc người và hội nhập quốc gia. Phát triển kinh tế sẽ được xúc tiến cùng những nỗ lực nhằm xóa nghèo và tái cơ cấu xã hội. Chính sách phát triển kinh tế-xã hội sẽ tiếp tục được ưu tiên để góp phần vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân Malaysia, theo đó bất bình đẳng về xã hội, kinh tế và địa phương sẽ được thu hẹp. Tuy nhiên, thống nhất quốc gia vẫn là mục tiêu quan trọng hàng đầu cho sự phát triển nhằm thiết lập một Bangsa Malaysia thịnh vượng, tiến bộ, cùng tồn tại hài hòa và tham gia hợp tác đầy đủ và bình đẳng; sự đa dạng về tộc người, ngôn ngữ, văn hóa và tôn giáo cũng là một mục tiêu được quan tâm nhằm tạo ra một xã hội năng động, vị tha và hòa hợp.

2. NỘI DUNG VÀ ĐẶC ĐIỂM CHÍNH SÁCH TẦM NHÌN QUỐC GIA CỦA LIÊN BANG MALAYSIA

a) Nội dung và đặc điểm Chính sách Tầm nhìn Quốc gia

Trong giai đoạn 2001 – 2010, chính phủ Malaysia tập trung hướng đến việc xây dựng quốc gia thống nhất trên nền tảng của một nền kinh tế năng động là các giá trị luân lý, đạo đức, dân chủ, tự do, hòa hợp, công bằng và tiến bộ xã hội.

Tiếp tục theo đuổi các chiến lược chính trong Chính sách Kinh tế mới với mục

tiêu xóa đói nghèo bất kể chủng tộc và cơ cấu xã hội, Chính sách Phát triển quốc gia nhấn mạnh đến phát triển cân bằng, Chính sách Tầm nhìn quốc gia (NVP) còn thể hiện sự tiến bộ qua những chỉ tiêu cụ thể sau:

- Phát triển xã hội Malaysia thành một xã hội tri thức.

- Song song với việc tiếp tục thu hút đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực chiến lược, tạo phát triển từ bên trong thông qua việc đẩy mạnh đầu tư nội địa và phát triển năng lực nội tại.

- Bằng việc phổ biến tri thức, tăng sự năng động của các ngành nông nghiệp, sản xuất và dịch vụ.

- Xóa nghèo ở các vùng xa, trong cộng đồng thiểu số Orang Asli và Bumiputera ở Sabah và Sarawak, tăng thu nhập và chất lượng sống cho 30% dân số có thu nhập thấp nhất.

- Đến năm 2010, đạt tối thiểu 30% tỷ lệ các tộc người Bumiputera tham gia và có ảnh hưởng chi phối nền kinh tế quốc gia.

- Tăng tỷ lệ tham gia của các tộc người Bumiputera trong các lĩnh vực kinh tế hàng đầu.

- Hướng đến phát triển nguồn nhân lực để phục vụ xã hội tri thức.

Qua những chiến lược được thể hiện trong NVP, có thể thấy rằng trong giai đoạn này chính phủ Malaysia đặt trọng tâm xây dựng quốc gia vững mạnh, xã hội công bằng để đảm bảo sự thống nhất và ổn định chính trị.

So với các Chính sách Kinh tế mới (NEP), Chính sách Phát triển Quốc gia (NDP), Chính sách Tầm nhìn Quốc gia (NVP) lần này đã thể hiện những bước đột phá chính, đó là:

- Xây dựng một nhà nước vững mạnh thông qua các chính sách ổn định chính trị, củng cố đoàn kết, giáo dục tinh thần yêu

nước, xây dựng xã hội khoan dung, nâng cao chất lượng cuộc sống và tăng cường hồi phục kinh tế.

- Xây dựng một xã hội công bằng, xóa nghèo và giảm bất bình đẳng giữa các tộc người và các vùng, miền.

- Duy trì tốc độ phát triển kinh tế cao bằng cách tăng cường các nguồn lực, các tổ chức kinh doanh, tổ chức tài chính; quản lý kinh tế vĩ mô.

- Đẩy mạnh tính cạnh tranh để vượt qua các thách thức của quá trình toàn cầu hóa và tự do hóa.

- Phát triển kinh tế tri thức như một động thái chiến lược để nâng cao giá trị của các ngành kinh tế và tối ưu hóa sức mạnh tự duy.

- Tăng cường phát triển nguồn nhân lực để tạo ra lực lượng lao động có khả năng, năng suất và tri thức.

- Theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững về môi trường để đảm bảo phát triển dài hạn.

b) Chính sách Tầm nhìn quốc gia tiếp tục hướng đến xây dựng Bangsa Malaysia đến năm 2020

Trong các mục tiêu chiến lược của giai đoạn thực hiện Chính sách Tầm nhìn Quốc gia, chính sách dân tộc vẫn là mục tiêu chủ yếu và quan trọng mà chính phủ Malaysia quyết tâm thực hiện đến năm 2020. Với một lộ trình đã vạch ra, Malaysia chú trọng đến việc (www.org.my/OOP3):

- Xây dựng quốc gia vững mạnh: Nhiệm vụ trọng tâm của phát triển là tiếp tục củng cố sự thống nhất quốc gia trên cơ sở công bằng và phần vinh, xóa bỏ cách biệt về kinh tế-xã hội giữa các tộc người.

- Củng cố đoàn kết và tinh thần yêu nước: Đoàn kết quốc gia tiếp tục là mục tiêu của phát triển kinh tế-xã hội của Malaysia.

Bài học kinh nghiệm của các nước trong khu vực cho thấy: sự nhạy cảm của các quốc gia đa tộc buộc các quốc gia này phải luôn chú trọng đến vấn đề chính sách dân tộc và đoàn kết tộc người trong một xã hội đa văn hóa, ngôn ngữ và tôn giáo.

Chính phủ Malaysia đã xác định: sự đoàn kết dân tộc là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển toàn diện của quốc gia. Mọi chính sách, chương trình và dự án sẽ phải được hướng dẫn và thực thi theo chủ trương trên nhằm đảm bảo cho sự thành công của công cuộc phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Mọi phân biệt và bất bình đẳng trong các nhóm tộc người và các miền sẽ được giải quyết để bảo vệ sự đoàn kết của Malaysia.

Đoàn kết dân tộc còn được thể hiện qua tiêu chí “bảo tồn bản sắc dân tộc và di sản văn hóa quốc gia”. Với một bản lĩnh văn hóa được thử thách qua thời gian và không gian, dân tộc Malaysia mới có thể đương đầu với những thay đổi nhanh chóng và chống chọi được với hậu quả tiêu cực của toàn cầu hóa. Thông qua giáo dục và những thành quả đạt được về kinh tế – xã hội trong thời gian qua, chính phủ Malaysia muốn dân chúng tự đề cao giá trị “tự hào là người Malaysia”.

- Ổn định chính trị: Ổn định chính trị xã hội được xem là khâu then chốt nhằm hiện thực hóa các mục tiêu phát triển của Malaysia. Để trở thành một nước phát triển vào năm 2020, mọi người dân Malaysia phải đặt lợi ích của Tổ quốc lên trên lợi ích của cá nhân và cùng đồng tâm hiệp lực để nâng vị trí quốc gia lên tầm cao mới. Điều quan trọng là mọi công dân Malaysia phải thực thi nền dân chủ liên kết hướng đến cộng đồng trên tinh thần khoan dung, hợp tác, không để bị tác động bởi tư tưởng cực bộ và các quan điểm cực đoan về tôn giáo, bè phái, chính trị... Ngoài ra, người dân Malaysia phải có ước vọng mạnh mẽ về sự phần vinh của Tổ quốc.

- Xây dựng xã hội khoan dung và chu đáo hơn: Các định chế xã hội được củng cố trên nền tảng của một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, theo đó, người dân Malaysia đặt lợi ích xã hội cao hơn lợi ích cá

nhân; suy nghĩ và hành động theo tư tưởng quốc gia “Rukunegara”.

Việc xây dựng một xã hội chu đáo nhấn mạnh đến các giá trị: gia đình, láng giềng, tôn giáo, đạo đức, hòa bình, tình yêu, hợp tác, chân thật, đúng giờ, chăm chỉ, kỷ luật, danh dự và sự quan tâm, chăm sóc đến người khác. Gia đình, trường học, nơi làm việc, các tổ chức tôn giáo và xã hội phải thấm nhuần giá trị đạo đức, văn hóa truyền thống, đạo đức công dân, làm cho cá nhân sống tích cực hơn với cộng đồng; quan tâm đến phúc lợi cho người già và người tàn tật; có ý thức tôn trọng, giữ gìn môi trường và tài sản công; đồng thời nuôi dưỡng tinh thần tình nguyện, xung kích trong quần chúng, nhân dân; thúc đẩy các mối quan hệ hướng đến sự phồn thịnh của quốc gia Malaysia không phân biệt tuổi tác, thành phần tộc người, tôn giáo và sự khác biệt về văn hóa, phong tục, tập quán.

Chính phủ sẽ bảo đảm cho người dân Malaysia được hưởng các nguồn lợi bao gồm giáo dục, việc làm và các dịch vụ xã hội; Cố gắng đảm bảo việc cải thiện và bao cấp về tiện ích xã hội cho mọi gia đình. Bên cạnh đó, thể thao cũng được chú trọng như một phương tiện để xây dựng tính kỷ luật và tính cách của người Malaysia; khuyến khích người dân đi du lịch nhằm mở mang nhận thức và tầm nhìn.

- Xây dựng một xã hội công bằng: Chiến lược xóa nghèo không phân biệt thành phần tộc người và tái cơ cấu xã hội sẽ tiếp tục được thực thi nhằm hướng đến một xã hội công bằng. Trong bối cảnh của một nền kinh tế phát triển nhanh, chính sách này được triển khai sẽ có tác dụng đưa các tộc người xích lại gần nhau hơn.

- Tái cấu trúc xã hội: Mục tiêu đề ra đến năm 2010, các tộc người trong nhóm Bumiputera sẽ tham gia và sở hữu ít nhất 30% vốn trong các hoạt động kinh tế. Để thực hiện được mục tiêu trên, chính phủ Malaysia đã có những biện pháp nhằm cải thiện cơ chế phân phối, kể cả việc xúc tiến các liên doanh Bumiputera trong ngành sản xuất và dịch vụ như điện, điện tử, dược phẩm, công nghệ sinh học, composite và vật

liệu mới, hóa và hóa dầu, thiết bị vận tải và kỹ nghệ thực phẩm; bán sỉ và lẻ, du lịch, các dịch vụ liên quan đến vận tải biển và hàng không, giáo dục, y tế, dịch vụ tư vấn và chuyên môn. Ngoài ra, chính phủ còn nỗ lực thúc đẩy sự tham gia hiệu quả của các tộc người Bumiputera vào nền kinh tế tri thức.

Tái cấu trúc việc làm cũng sẽ tiếp tục được thực thi nhằm gia tăng tỷ trọng của nhóm Bumiputera trong các ngành nghề chuyên môn và quản lý. Tuy nhiên, các tộc người Non-Bumiputera cũng sẽ được khuyến khích tham gia vào các ngành nghề trong lãnh vực công.

Với quan niệm giáo dục và đào tạo là một công cụ quan trọng cho tái cấu trúc việc làm, chính phủ đã đề ra những biện pháp để sinh viên Bumiputera có thể học tập ở trình độ cao hơn, đặc biệt trong các lãnh vực kỹ thuật cao, quản lý và chuyên môn.

- Xóa nghèo và phân phối thu nhập: Trong giai đoạn thực hiện NVP, vấn đề xóa nghèo không còn là vấn đề bức bách của quốc gia vì Malaysia đã đạt được một số tiến bộ trong việc thực hiện giảm nghèo vào đầu thời kỳ của kế hoạch. Tỷ lệ nghèo đã được giảm thêm 0,5% vào cuối năm 2005. Chính phủ Malaysia đang tập trung xóa nghèo ở các vùng xa, trong các vùng tộc người thiểu số Orang Asli và Bumiputera ở Sabah và Sarawak; tăng thu nhập của nhóm có thu nhập thấp, đặc biệt là 30% nhóm có mức thu nhập thấp nhất. Mọi chương trình xóa nghèo được củng cố thông qua chương trình Skim Pembangunan Kesejahteraan Rakyat - Chương trình này do nhiều bộ của chính phủ cùng tham gia như Bộ Phụ nữ và an sinh xã hội, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục, Bộ Nông nghiệp,...

- Tăng cường phát triển nguồn nhân lực: Bước vào thế kỷ 21, để thỏa mãn các yêu cầu của nền kinh tế tri thức, chất lượng của nguồn nhân lực được chính phủ Malaysia đặc biệt quan tâm. Theo đó, người Malaysia cần phải được trang bị nền tảng giáo dục đào tạo vững chắc: có các kỹ năng về nghề nghiệp và ngôn ngữ, giao tiếp tốt, có kỷ luật và thấm nhuần các giá trị luân lý đạo đức. Để thực hiện được những mục tiêu trên, chính phủ Malaysia cũng đã đề ra

những chính sách ưu tiên cho giáo dục như: cải thiện phương tiện và hạ tầng, tăng cường sử dụng ICT trong các trường và viện; nâng cao tiêu chuẩn dạy và học toán, khoa học và ngoại ngữ.

Trên lĩnh vực giáo dục, Malaysia cũng đã đề ra mục tiêu phát triển giáo dục đại học thành trung tâm giáo dục xuất sắc trong khu vực. Các trường đại học được khuyến khích hợp tác với doanh nghiệp để nghiên cứu và triển khai các tiềm năng thương mại. Các trường công sẽ được chính phủ đầu tư chủ yếu vào các chương trình công nghệ mới và kỹ thuật, làm nền tảng cho đổi mới và phát triển công nghệ nội địa; trong khi các trường dân lập được khuyến khích phát triển để thu hút sinh viên nước ngoài.

Học tập suốt đời là thông điệp mà chính phủ Malaysia muốn gửi đến toàn dân nhằm nâng cao chất lượng của lực lượng lao động. Giáo dục từ xa và qua mạng được phát triển như thành tố quan trọng nhằm đảm bảo quá trình đào tạo liên tục cho các đối tượng đang làm việc.

Bên cạnh đó, chính phủ Malaysia cũng dành nhiều quan tâm để phát triển nghệ thuật biểu diễn và sáng tạo, nuôi dưỡng nhân tài trong lãnh vực này. Điều này cũng không nằm ngoài mục tiêu bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phong phú của Malaysia; tạo ra một xã hội với những con người yêu thích nghệ thuật.

- Phát triển một thế hệ trẻ năng động: Để góp phần vào công cuộc xây dựng Tổ quốc cũng như đối mặt với những thách thức dưới tác động của toàn cầu hóa, chính phủ Malaysia ý thức sâu sắc rằng giới trẻ cần được trang bị các kỹ năng, kiến thức và các giá trị nhận thức đúng đắn. Việc nâng cao tri thức và kỹ năng của mỗi cá nhân cần phải được nuôi dưỡng như giá trị chủ đạo xuyên suốt cuộc đời. Do vậy, hiện nay thế hệ trẻ Malaysia được giáo dục rất kỹ về các chế định và luật pháp của đất nước; đạo đức, luân lý truyền thống như: tôn trọng cha mẹ, yêu quý người già, thầy cô,.... Trong nỗ lực tự hoàn thiện bản thân, họ còn phải có tinh thần tự nguyện và mong muốn đóng góp cho

xã hội và tổ quốc.

- Nâng cao vai trò của phụ nữ trong phát triển: Không thể có một xã hội văn minh, nhân bản và một nền kinh tế phát triển nếu tiềm năng và nguồn lực của mọi thành viên không được sử dụng. Là một quốc gia Hồi giáo, Malaysia cũng đã xác định: "Cần phải tạo ra các cơ hội kinh doanh, việc làm cũng như các hoạt động xã hội không phân biệt giới tính..."; "Sự tham gia của phụ nữ, đặc biệt những người vướng bận gia đình cũng sẽ được tính tới, chẳng hạn: linh hoạt giờ làm việc, cung cấp nhà trẻ nơi làm việc và thậm chí cho phép họ làm việc ở nhà..."(www.wikipedia). Chúng tôi nhận định đây là điểm mới và rất tiến bộ trong chính sách ưu tiên phát triển giới của chính phủ Malaysia thực hiện trong NVP. Thiết nghĩ một số những điều khoản cụ thể như linh hoạt giờ làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ vừa thực hiện thiên chức làm vợ, làm mẹ trong gia đình vừa tham gia công tác xã hội ... có thể có giá trị tham khảo cho việc triển khai hiệu quả các chính sách bình đẳng giới ở Việt Nam.

Chính phủ Malaysia giao nhiệm vụ cho các tổ chức ngân hàng và các định chế tài chính cung cấp tín dụng để hỗ trợ cho phụ nữ muốn đầu tư vào kinh doanh. Ngoài ra, các tổ chức chính phủ cấp liên bang, tiểu bang và địa phương cùng các tổ chức phụ nữ sẽ mở các khóa đào tạo về quản trị kinh doanh dành cho phụ nữ muốn khởi nghiệp. Thông qua giáo dục và chức năng của luật pháp, mọi hình thức phân biệt giới tính và thành kiến ngăn cản sự đóng góp của phụ nữ sẽ được loại trừ và xử lý nghiêm khắc.

3. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÂM NHÌN QUỐC GIA.

Để đảm bảo cho Chính sách tâm nhìn quốc gia (NVP) đạt được những mục tiêu đề ra, chính phủ Malaysia cũng đã xác định cần phải có sự cam kết và đồng tâm hiệp lực của mọi người dân Malaysia. Trong bối cảnh của nền kinh tế tri thức, cộng đồng doanh nghiệp cũng phải sẵn sàng chấp nhận rủi ro để đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, có khả năng thích ứng nhanh chóng với những đổi thay và áp dụng công nghệ mới. Lực lượng lao động phải

có kỷ luật, hữu ích, cam kết và sẵn sàng học hỏi nhằm cải tiến liên tục để tồn tại trong một xã hội vận động. Chính phủ và các cơ quan chức năng sẽ có trách nhiệm duy trì và đảm bảo một xã hội đoàn kết và công bằng thông qua các chính sách phân phối; cũng như chính sách xóa nghèo.

Tóm lại, là một quốc gia đa tộc với một nền văn hóa đa tầng và một hệ phức hợp trong ngôn ngữ, tôn giáo cũng như các mặt đời sống văn hóa – chính trị - kinh tế - xã hội khác, Malaysia luôn xem vấn đề “đoàn kết mọi tộc người trong nước” là quan trọng và thể chế nó qua những chính sách cụ thể như Rukunegara (giai đoạn thực hiện Chính sách kinh tế mới – NEP) và Bangsa Malaysia (thời kỳ thực hiện Chính sách Phát triển Quốc gia – NDP, Chính sách Tầm nhìn quốc gia - NVP) với mục tiêu dài hạn hướng về tương lai tươi sáng mà theo lời phát biểu của nguyên Thủ tướng Malaysia – Mahathir Mohamad trong bài phát biểu về kế hoạch

phát triển của Malaysia đến năm 2020 đã kêu gọi dân chúng “làm việc vì tương lai cho dù không nắm được vị ngọt thành quả lao động của mình” và “các nhà chính trị, các viên chức chính phủ và các cá nhân đồng tâm hiệp lực với nhau để đạt được những mục tiêu của viễn cảnh 2020 vì tương lai của con cháu và dân tộc”(1).

Bài viết cho Tập san khoa học của ĐH Mở TP.HCM nhân kỷ niệm 15 năm thành lập khoa Đông Nam Á học cũng không nằm ngoài mục đích chia sẻ thông tin với các nhà khoa học, các đồng nghiệp, góp thêm tiếng nói để các cơ quan hữu quan có thể tham khảo, chắt lọc những bài học kinh nghiệm từ đó có thể vận dụng vào tình hình thực tế ở Việt Nam – quốc gia đa tộc người và sự có mặt của các tộc người trên lãnh thổ Việt Nam vào các thời điểm lịch sử khác nhau, thiết nghĩ cũng rất cần thiết trong giai đoạn hội nhập dưới sự tác động của quá trình toàn cầu hóa đang diễn ra nhanh chóng.

CHÚ THÍCH

(1) Lời kêu gọi của Thủ tướng Malaysia Mahathir Mohamad tại thành phố Seremban ngày 26 tháng 5 năm 1991, trong bài phát biểu về kế hoạch phát triển của Malaysia đến năm 2020

TÀI LIỆU THAM KHẢO

01. Cục xuất bản quốc gia Malaysia (1997), Malaixia – kế hoạch triển vọng lần thứ hai 1991 – 2000, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
02. Đại học Mở Bán công TP.HCM, Khoa Đông Nam Á học (2005), Cộng đồng ASEAN: Từ ý tưởng đến hiện thực, Kỷ yếu hội thảo khoa học, NXB Thống kê, TP.HCM.
03. Đại học Khoa học và Nhân văn TPHCM – Đại học Kobe (2005), Đô thị hóa và sự hình thành tộc người ở Đông Nam Á, Hội thảo Khoa học quốc tế, TP.HCM.
04. Đại học Quốc gia TP.HCM, Trường Đại học KHXH và Nhân văn, Trung tâm nghiên cứu Việt Nam – Đông Nam Á (2001), Văn hóa chính trị và tộc người - Nghiên cứu nhân học ở Đông Nam Á, NXB Đại học Quốc gia, TP.HCM.
05. Phạm Thị Mộng Hoa (cb) (1999), Địa lý kinh tế – xã hội các nước ASEAN (Tập 1: Indonesia, Thái Lan, Malaysia, Philippines, Singapore), Trung tâm Nghiên cứu Địa lý nhân văn, Trung tâm KHXH và NVQG Hà Nội, Hà Nội.
06. Lim Chong Yah (2002), Đông Nam Á – chặng đường dài phía trước, ĐH Công nghệ Nanyang, Singapore, NXB Thế Giới, Hà Nội.
07. Phạm Nguyễn Long (cb) (1996), Các con đường phát triển của ASEAN, Viện nghiên cứu Đông Nam Á, Trung tâm KHXH NVQG, Hà Nội.
08. Nguyễn Quốc Lộc – Nguyễn Công Khanh – Đoàn Thanh Hương (2004), Tổng quan về ASEAN và tiềm năng Thành phố Hồ Chí Minh trong tiến trình hội nhập, NXB Tổng hợp TPHCM, TP.HCM.
09. Đào Lê Minh - Trần Lan Hương (2001), Kinh tế Malaysia, Trung tâm KHXH và NVQG, Viện Kinh tế thế giới, Hà Nội.

10. Phạm Đức Thành (1993), Malaixia trên đường phát triển, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
11. Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Quốc gia, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á (1998), Liên bang Malaysia – Lịch sử – Văn hóa và những vấn đề hiện đại, NXB KHXH, Hà Nội.
12. Trung tâm nghiên cứu Việt Nam - Đông Nam Á (ntg) (2000), Đông Nam Á – những vấn đề văn hóa xã hội, NXB. Đại học quốc gia Tp.HCM, TPHCM.
13. Phan Thị Hồng Xuân (1995), “Ý thức hệ dân tộc Rukunegara Malaysia – Đôi điều ghi nhận về một chuyến đi”, Đông Nam Á ngày nay (số 3), Viện Đào tạo Mở rộng Tp.HCM
14. Phan Thị Hồng Xuân (2003), “Vấn đề dân tộc và một số đặc trưng cơ bản trong quan hệ tộc người ở Liên bang Malaysia”, Tạp chí Dân tộc học, Viện Dân tộc học, Trung tâm KHXH và Nhân văn quốc gia [số 2(122)/2003], trang 60.
15. Abas bin Salleh, KMN (2/1995), Vision 2020, Ketua Pengarah Perkhidmatan Penarakgan Malaysia.
16. Abas bin Salleh, KMN (2/1995), From here to Vision 2020, Ketua Pengarah Perkhidmatan Penaragan Malaysia.
17. Mohamad Mahathir (2002), Globalisation and the New Realities, (Selected speeches of Dr. Mahathir Mohamad, Prime Minister of Malaysia), Malaysia.

TÓM TẮT

Bước vào thế kỷ 21, dưới tác động của toàn cầu hóa, Malaysia cũng như các quốc gia khác ở khu vực phải đối diện với những thách thức trên cả hai bình diện quốc gia và quốc tế: các quy tắc cạnh tranh đã thay đổi; ưu thế cạnh tranh của một quốc gia không còn phụ thuộc vào các yếu tố lao động, đất đai và tài nguyên mà bị tác động bởi tiềm năng sản xuất, sự tiếp nhận, sử dụng và truyền bá tri thức.

Trong bối cảnh đó, Kế hoạch triển vọng lần 3 (OPP3) hay Chính sách Tầm nhìn Quốc gia (NVP) được triển khai thực hiện. Với những lộ trình và mục tiêu đã vạch ra, Chính phủ Malaysia sẽ tiếp tục theo đuổi chính sách phát triển kinh tế cần thiết cho phát triển bền vững, thúc đẩy hòa hợp trong các nhóm tộc người và hội nhập quốc gia. Phát triển kinh tế sẽ được xúc tiến cùng những nỗ lực nhằm xóa nghèo và tái cơ cấu xã hội. Chính sách phát triển kinh tế-xã hội sẽ tiếp tục được ưu tiên để góp phần vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân Malaysia. Thống nhất quốc gia vẫn là mục tiêu quan trọng hàng đầu cho sự phát triển nhằm thiết lập một Bangsa Malaysia thống nhất, thịnh vượng và tiến bộ; sự đa dạng về tộc người, ngôn ngữ, văn hóa và tôn giáo cũng là một mục tiêu được quan tâm nhằm tạo ra một xã hội năng động, vị tha và hòa hợp.

Với bài tham luận “Một vài suy nghĩ và nhận định về Chính sách Tầm nhìn quốc gia (NVP) của Liên bang Malaysia, giai đoạn 2001 – 2010”, người viết muốn chia sẻ thông tin với các nhà khoa học, các đồng nghiệp, góp thêm tiếng nói để các cơ quan hữu quan có thể tham khảo, chất lọc những bài học kinh nghiệm của quốc gia láng giềng Malaysia từ đó có thể vận dụng vào tình hình thực tế ở Việt Nam trong giai đoạn hội nhập dưới sự tác động của quá trình toàn cầu hóa đang diễn ra nhanh chóng trước xu thế cạnh tranh cùng phát triển.

SUMMARY

Towards the 21st century, with the impacts of globalization, Malaysia, as well as other countries in the region, has to face many challenges both nationally and internationally: changed competition rules; the competitive advantages of one nation are no longer dependent on factors such as labor, land, and resources, but are affected by production potentials; adaptation, utilization and diffusion of knowledge.

In this context, the Third Outline Perspective Plan (OPP3) or National Vision Program (NVP) was launched. With road maps and objectives set, the government of Malaysia will contin-

uously pursue its economic development policy that is necessary for sustainable development, harmonizing ethnic groups as well as national integration. Economic development will be carried out alongside with efforts to eliminate poverty and restructure the society. Socio-economic development policy will be continuously prioritized to improve living standards of the Malaysian people. National unity is still an important development goal to build a united, prosperous, and advanced Bangsa Malaysia. Ethnic, lingual, cultural and religious diversity is also the goal aimed to create a proactive, tolerant, and harmonious society.

With the article “Some thoughts and considerations on the Federation of Malaysia’s National Vision Program (NVP), 2001-2010”, the author would like to share with scholars and colleagues in the hope that it would be used as a reference or lessons learnt from the neighboring country of Malaysia, for possible adaptation to the Vietnamese context of speedy globalization under the trend competition and mutual survival.